

Số: 37 /2013/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 13 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định giá thóc tẻ dùng để
tính thuế sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh

CÔNG VĂN BẢN SỐ 1383
T. 19 12 2013

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 1993;

Căn cứ Nghị định số 74/CP, ngày 25/10/1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 89/TC/TCT, ngày 09/11/1993 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 74/CP ngày 25/10/1993 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 517/TTr-STC ngày 26/11/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá thóc tẻ để thu bằng tiền đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng đất vào sản xuất nông nghiệp, thuộc đối tượng phải nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp theo quy định của Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp tại các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh như sau:

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Đơn vị tính	Mức giá
01	Thành phố Buôn Ma Thuột	Đồng/kg	5.600
02	Thị xã Buôn Hồ	Đồng/kg	5.400
03	Các huyện: Krông Búk, Cư M'gar, Cư Kuin, Krông Pắc, Ea H'Leo, Krông Ana, Ea Kar	Đồng/kg	5.000
04	Các huyện: M'Đắk, Krông Bông, Krông Năng, Ea Súp, Lắk, Buôn Đôn	Đồng/kg	4.600

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này và định kỳ hàng năm báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh;

Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này;

Quyết định này thay thế Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND, ngày 26/12/2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc quy định giá thóc tẻ dùng để tính thuế sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. *h*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - BTC;
- Cục QLCS – Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Báo Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp; Sở Tài chính;
- Website tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TCTM. *h*

(55J)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



h

Hoàng Trọng Hải